

**CÔNG TY CP THỦY SẢN
VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 85 /CVGT-THP

V/v : Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2026 sau soát xét.

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 08 năm 2026

**Kính gửi : - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội.**

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN :

1. Tên tổ chức : Công ty cổ phần Thủy sản và Thương mại Thuận Phước
2. Mã chứng khoán : **THP**
3. Địa chỉ : 02 Bùi Quốc Hưng, Khu công nghiệp Dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng
4. Điện thoại : 0236 3920 920 Fax : 0236 3923 308
5. Website : www.thuanphuoc.vn

II. NỘI DUNG :

Căn cứ khoản 4 điều 14 thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần Thủy sản và Thương mại Thuận Phước xin giải trình biến động Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo tài chính 06 tháng năm 2026 sau khi soát xét cụ thể như sau :

A/ Giải trình về biến động lợi nhuận sau thuế tại báo cáo tài chính 06 tháng năm 2026 có thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước.

ĐVT : đồng

Chỉ tiêu	6 tháng năm 2026	6 tháng năm 2025	Mức tăng (+); giảm (-)	
			Chênh lệch	Tỷ lệ%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.714.127.815	14.160.248.462	1.553.879.353	10,97 %

Lý do biến động cụ thể đối với các khoản mục tăng/giảm nhiều, cụ thể :

1. Doanh thu thuần giảm 8,67% nhưng Lợi nhuận gộp tăng mạnh 53,58%:

1.1 Nguyên nhân Doanh thu thuần giảm: Doanh thu thuần đạt 1.321,71 tỷ đồng, giảm 125,53 tỷ đồng (-8,67%) so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do tình hình lạm phát kéo dài tại các thị trường xuất khẩu chính (đặc biệt là thị trường Châu Âu) khiến sức mua của người tiêu dùng sụt giảm, dẫn đến sản lượng xuất khẩu chung của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2026 giảm. Ngoài ra, trong kỳ Công ty phát sinh khoản hàng bán bị trả lại tăng lên 27,06 tỷ đồng (cùng kỳ là 17,77 tỷ đồng) làm giảm trừ trực tiếp vào doanh thu thuần.

1.2. Nguyên nhân Lợi nhuận gộp tăng mạnh (+60,66 tỷ đồng): Tốc độ giảm của Giá vốn hàng bán (-13,96%) cao hơn nhiều so với tốc độ giảm của Doanh thu thuần (-8,67%), đưa biên lợi nhuận gộp từ 7,82% lên 13,15%, cụ thể:

+ *Chi phí nguyên vật liệu đầu vào giảm sâu:* Chi phí nguyên liệu, vật liệu đưa vào sản xuất trong kỳ giảm mạnh từ 1.129 tỷ đồng xuống còn 852 tỷ đồng (giảm 277 tỷ đồng, tương ứng giảm

24,4%) do giá thu mua tôm nguyên liệu trên thị trường trong nước hạ nhiệt (giá bình quân của năm 2025 là 118.000 đồng và giá bình quân của năm 2026 là 108.000 đồng). kết hợp việc tối ưu hóa quy trình chế biến, giúp giá thành đơn vị sản phẩm xuất khẩu giảm đáng kể.

+ *Chuyển dịch cơ cấu mặt hàng*: Công ty chủ động đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu các nhóm hàng chế biến sâu, hàng giá trị gia tăng có biên độ lợi nhuận gộp tốt hơn so với các mặt hàng sơ chế đông lạnh thông thường.

2. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 50,23% (-12,71 tỷ đồng):

- Doanh thu tài chính giảm từ 25,31 tỷ đồng xuống 12,60 tỷ đồng.

- Nguyên nhân chính: Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh trong quá trình thanh toán giảm mạnh từ 25,1 tỷ đồng ở 6 tháng năm 2025 xuống còn 8,6 tỷ đồng trong 6 tháng năm 2026 (giảm 16 tỷ đồng, tương đương giảm 64 %). Nguyên nhân do biên độ biến động tỷ giá ngoại tệ (USD/VND) tại các thời điểm thu tiền khách hàng trong kỳ ổn định hơn so với biến động tăng mạnh của tỷ giá ở cùng kỳ năm trước.

3. Chi phí tài chính giảm 48,61% (-18,80 tỷ đồng):

- Chi phí tài chính giảm từ 38,68 tỷ đồng xuống 19,88 tỷ đồng.

- Nguyên nhân chính: Do giảm mạnh các khoản lỗ chênh lệch tỷ giá. Trong 6 tháng năm 2025, Công ty ghi nhận lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong thanh toán là 7,42 tỷ đồng và lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối kỳ là 14,15 tỷ đồng (tổng cộng khoản lỗ tỷ giá cùng kỳ là 21,57 tỷ đồng). Sang 6 tháng năm 2026, lỗ tỷ giá phát sinh thanh toán chỉ còn 231,6 triệu đồng và không phát sinh lỗ tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối kỳ. Mức tiết giảm chi phí lỗ tỷ giá lên tới 21,34 tỷ đồng đã bù đắp phần tăng của chi phí lãi vay (+2,64 tỷ đồng do quy mô giải ngân vốn lưu động tăng), làm tổng Chi phí tài chính giảm sâu 48,61%.

4. Chi phí bán hàng tăng vọt 112,23% (+69,79 tỷ đồng):

- Chi phí bán hàng tăng từ 62,18 tỷ đồng lên 131,97 tỷ đồng.

- Nguyên nhân chính:

+ *Phát sinh chi phí Thuế chống bán phá giá và thuế đối kháng*: Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty phải thực hiện trích trước chi phí Thuế chống bán phá giá và Thuế trợ cấp hàng xuất khẩu vào thị trường Mỹ với tổng số tiền là **53.421.028.889 đồng** (gồm Thuế chống bán phá giá: 48,19 tỷ đồng và Thuế trợ cấp hàng xuất khẩu: 5,23 tỷ đồng), trong khi cùng kỳ năm trước chỉ phát sinh 2,59 tỷ đồng tiền thuế trợ cấp và không phát sinh chi phí thuế chống bán phá giá.

+ *Thuế nhập khẩu vào thị trường Mỹ tăng*: Tăng từ 6,91 tỷ đồng lên 20,84 tỷ đồng (tăng thêm 13,93 tỷ đồng) do thay đổi chính sách áp thuế và cơ cấu xuất hàng sang thị trường Hoa Kỳ.

Mặc dù Chi phí bán hàng tăng mạnh (+69,79 tỷ đồng) và Doanh thu tài chính giảm (-12,71 tỷ đồng), nhưng nhờ:

- Lợi nhuận gộp từ bán hàng tăng trưởng ấn tượng **+60,66 tỷ đồng (+53,58%)**;

- Chi phí tài chính tiết giảm **-18,80 tỷ đồng (-48,61%)**;

- Lợi nhuận khác tăng **+2,94 tỷ đồng** (đạt 4,44 tỷ đồng so với 1,51 tỷ đồng cùng kỳ) nhờ ghi nhận khoản tiền bồi thường từ hãng tàu 5.252.800.000 đồng;

Các yếu tố thuận lợi trên đã bù đắp toàn bộ phần chi phí phát sinh tăng, giúp Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 10,03% (đạt 18,21 tỷ đồng) và **Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2026 sau soát xét đạt 15.714.127.815 đồng, tăng 1.553.879.353 đồng (tương ứng tăng 10,97%)** so với cùng kỳ năm 2025.



B/ Giải trình về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên :

DVT : đồng

Chỉ tiêu	6 tháng năm 2026 (sau soát xét)	6 tháng năm 2026 (trước soát xét)	Mức tăng (+); giảm (-)	
			Chênh lệch	Tỷ lệ%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.714.127.815	17.014.345.264	-1.300.217.449	-7,64%

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2026 sau soát xét giảm **1.300.217.449 đồng (-7,64%)** so với Báo cáo tài chính Quý II/2026 do Công ty tự lập, xuất phát từ các nguyên nhân :

1. Lợi nhuận gộp về bán hàng giảm 2.125.747.570 đồng :

- *Lý do biến động:* Sau khi rà soát hồ sơ kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã thực hiện bút toán điều chỉnh bổ sung các khoản giảm trừ doanh thu (khách hàng trả lại hàng bán) tăng thêm **21.584.408.815 đồng** (từ 5.479.530.296 đồng lên 27.063.939.111 đồng) do ghi nhận các biên bản đối chiếu trả hàng/khiếu nại từ khách hàng phát sinh sau ngày khóa sổ nhưng có nguồn gốc từ các lô hàng tiêu thụ trong 6 tháng đầu năm.

- Việc điều chỉnh này làm Doanh thu thuần giảm 30.355.376.722 đồng, trong khi Giá vốn hàng bán tương ứng của lô hàng hoàn trả được kết chuyển giảm 28.229.629.152 đồng dẫn đến làm **Lợi nhuận gộp giảm ròng 2.125.747.570 đồng.**

2. Các chi phí hoạt động và thu nhập tài chính làm tăng lợi nhuận thêm 1.464.207.838 đồng:

- Chi phí bán hàng giảm 1.067.464.089 đồng (từ 133.037.361.953 đồng xuống 131.969.897.864 đồng): Đơn vị kiểm toán rà soát lại các khoản trích trước chi phí vận chuyển, bốc xếp đường biển và hoàn nhập đối với các khoản chi phí chưa có đầy đủ chứng từ tại ngày 30/06/2026.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 301.834.000 đồng (từ 21.150.389.733 đồng xuống 20.848.555.733 đồng): Do phân loại lại và phân bổ chuẩn kỳ kế toán đối với một số khoản chi phí dịch vụ mua ngoài.

- Lợi nhuận tài chính thuần tăng thêm 94.909.749 đồng: Bao gồm Doanh thu tài chính sau soát xét tăng 143.114.504 đồng (từ 12.452.519.408 đồng lên 12.595.633.912 đồng) trừ đi Chi phí tài chính sau soát xét tăng 48.204.755 đồng (từ 19.828.859.360 đồng lên 19.877.064.115 đồng) do kiểm toán viên tính toán lại lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ.

Dẫn đến Tổng hợp biến động giữa Lợi nhuận gộp giảm (-2.125.747.570 đồng) và các khoản chi phí hoạt động, tài chính bù đắp (+1.464.207.838 đồng) đã làm Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm đúng 661.539.732 đồng (từ 18.874.576.871 đồng xuống còn 18.213.037.139 đồng).

3. Chi phí thuế TNDN hiện hành tăng 638.677.717 đồng:

- Sau soát xét, Chi phí thuế TNDN hiện hành tăng từ 1.860.231.607 đồng lên 2.498.909.324 đồng (+34,33%).

- *Lý do tăng:*

- Theo Thuyết minh 5.11, kiểm toán viên đã rà soát và điều chỉnh tăng thu nhập tính thuế đối với các khoản chi phí không được trừ theo luật thuế TNDN (tổng cộng 1,41 tỷ đồng, gồm chi phí phạt hành chính, chi phí không đủ hóa đơn hợp lệ...).

- Tách bạch và phân bổ lại thu nhập chịu thuế giữa hoạt động chế biến thủy sản được ưu đãi (thuế suất 15%) và hoạt động thương mại/hoạt động khác không được ưu đãi (thuế suất 20%).

- Ghi nhận bổ sung khoản điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào chi phí thuế kỳ này số tiền 39.871.411 đồng.



Từ các yếu tố trên, tổng hợp mức giảm Lợi nhuận trước thuế (-661.539.732 đồng) và mức tăng Chi phí thuế TNDN (+638.677.717 đồng) đã làm Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng năm 2026 sau soát xét giảm 1.300.217.449 đồng (tương ứng giảm 7,64%) so với Báo cáo tài chính tự lập của Công ty.

Trân trọng.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHƯỚC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu văn thư.

NGUYỄN THỊ PHI ANH

